|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ THUẬN AN  **TRƯỜNG THCS TRỊNH HOÀI ĐỨC**  Số: 32 /KH-THCSTHĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHÍA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *An Thạnh, ngày 05 tháng 09 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**TỔ CHỨC TIẾT HỌC, TIẾT ĐỌC TẠI THƯ VIỆN**

**Năm học 2024-2025**

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 của trường THCS Trịnh Hoài Đức,

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động của thư viện và ý kiến chỉ đạo của BGH nhà trường,

Nay thư viện trường THCS Trịnh Hoài Đức xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai tiết đọc, tiết học trong thư viện nhà trường như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nhằm thay đổi môi trường học tập của các em học sinh không bị bó buộc trong không gian lớp học. Kết hợp dạy học tích cực, hiệu quả, đa dạng hóa các loại hình dạy học.

Xây dựng và phát triển phong trào đọc sách trong nhà trường. Tiếp tục xây dựng và phát triển phong trào đọc sách, hướng tới xây dựng một xã hội học tập.

Tôn vinh giá trị của sách, khẳng định vai trò, vị trí, tầm quan trọng của sách trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, học tập. Xây dựng và phát triển văn hóa đọc trong giáo viên và học sinh toàn trường. Tôn vinh nét đẹp văn hóa học đường, hướng tới xây dựng xã hội học tập.

Quảng bá cho văn hoá đọc và bảo vệ quyền lợi của những người làm sách chân chính và triển khai thực hiện việc phát triển văn hoá trong lĩnh vực thư viện với mục tiêu “Xây dựng phong trào đọc sách trong xã hội nhằm góp phần xây dựng thế hệ đọc có hiệu quả trong tương lai”.

Khẳng định vai trò, tầm quan trọng của sách trong công tác nghiên cứu, học tập, rèn luyện, cập nhật và nâng cao kiến thức, tiếp cận tri thức nhân loại, tôn vinh giá trị của sách.

Khuyến khích đưa phong trào đọc sách trở thành thói quen, nét đẹp văn hóa trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGV-NV) và học sinh toàn trường.

Tạo môi trường thân thiện, lành mạnh để học sinh có điều kiện giao lưu học tập, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, qua đó góp phần thực hiện phong trào “Trường học thân thiện – HS tích cực”.

Thông qua đọc, tiết học, học sinh không chỉ tiếp cận được nhiều đầu sách hay mà còn được khơi gợi niềm đam mê đọc sách. Nhờ vậy, học sinh chủ động trong việc tìm đọc sách, phát triển vốn từ, được giáo dục đạo đức, kỹ năng sống khi hiểu được ý nghĩa câu chuyện. Ngoài ra, học sinh cũng có thể tham gia các trò chơi trong quá trình học. Tất cả các hoạt động đều trên tinh thần tự nguyện và tạo không khí thoải mái cho học sinh. Khi các em cảm nhận được sự thích thú khi tham gia qua, các em càng yêu thích đọc sách hơn.

**2. Yêu cầu**

- Tiết đọc, tiết học cần được tổ chức phù hợp với điều kiện thực tiển góp phần tạo sự lan tỏa phong trào đọc sách trong nhà trường.

Tất cả giáo viên trong toàn trường tham gia thực hiện tiết dạy học trên thư viện.

Tất cả học sinh từ khối 6 đến khối 9 đều tham gia tiết học trên thư viện.

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THỰC HIỆN, HỒ SƠ LƯU TRỮ**

**1. Nội dung**

Mỗi đồng chí giáo viên căn cứ vào kế hoạch dạy học của lớp mình phụ trách, lựa chọn nội dung phù hợp để tổ chức tiết dạy, tiết đọc trên thư viện nhà trường. Nội dung lựa chọn phải phù hợp để khi thực hiện sẽ phát huy được tối đa việc khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên sách, báo, tài liệu có trên thư viện; kích thích được nhu cầu tìm tòi khám phá của học sinh; đặt học sinh vào tình huống có vấn đề mà khi giải quyết vấn đề đó các em phải tìm kiếm thông tin từ nguốn sách, báo, tài liệu có trong thư viện.

**2. Hình thức thực hiện**

**1. Chuyên đề tiết đọc Thư viện**

**1.1. Cách thức thực hiện**

- Số tiết: 2 tiết/kỳ/lớp.

- Thời gian: Các lớp chủ động đăng ký lịch với Thư viện

- Địa điểm: Tại phòng đọc Thư viện.

- Người hướng dẫn: GVCN phối hợp cùng cán bộ Thư viện.

**1.2. Nội dung**

Nội dung tiết đọc sách gắn liền với các chủ đề sau: truyền thống nhà trường, sống đẹp mỗi ngày, Thầy cô, bạn bè, Quê hương, đất nước, Truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam, Gia đình, thiên nhiên và con người, em yêu khoa học, khoa học và cuộc sống.

**1.3. Lộ trình thực hiện**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Mục tiêu** | **Biện pháp** | **Địa điểm** |
| Tháng 9 | Truyền thống nhà trường | \* Giới thiệu chung:  - Phổ biến nội quy thư viện, nội quy nhà trường, quy trình mượn trả sách, đọc sách tại thư viện.  - Giới thiệu ý nghĩa, vai trò của sách đối với nhân loại và HS trong nhà trường.  - Giới thiệu một số đầu sách gần gũi, thiết thực tạo tâm thế tiếp nhận cho học sinh. | - Hướng dẫn HS cách tra cứu vào phần mềm mượn trả sách của Thư viện, cách tìm sách mà các em muốn tìm, cách thức đọc, sử dụng và bảo quản sách.  - Hướng dẫn ghi chép sổ tay đọc sách. | Phòng Thư viện |
| Tháng 10 | Sống đẹp mỗi ngày | \* Tên sách đọc:  - Những câu chuyện về nhân ái, bao dung, nhân nghĩa  - Hạt giống tâm hồn.  Giáo dục HS sống có lòng nhân ái, quý trọng con người trong những tình huống cụ thể của đời sống. | - Hướng dẫn HS cách ghi sổ tay một số câu văn hay, tâm đắc hoặc viết đoạn văn ngắn bộc lộ tư tưởng, tình cảm của bản thân về những mẩu chuyện đã đọc được | Phòng Thư viện |
| Tháng 11 | Thầy cô, bạn bè | \* Tên sách đọc:  - Những câu chuyện về tôn sư trọng đạo  - Giúp học sinh biết kính trọng thầy cô giáo, yêu quý bạn bè, giúp học sinh yêu thích sự học hơn. | - Hướng dẫn HS kể lại chuyện | Phòng Thư viện |
| Tháng 12 | Quê hương, đất nước | \* Tên sách đọc:  - Người lính Điện biên, Tuổi thơ dữ dội, đất rừng Phương Nam, Người mẹ cầm súng.  - Tự hào về lịch sử nước nhà. Bồi dưỡng thêm tình yêu đất nước. | Cảm nghĩ của học sinh sau nghe những câu chuyện về người lính Điện Biên. | Phòng Thư viện |
| Tháng 1 | Truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam | \* Tên sách đọc:  - Việt Nam phong tục, Lịch sử Việt Nam ...  - Giúp học sinh hiểu biết về các nét văn hóa đặc sắc, các lễ hội truyền thống cả các dân tộc,. Từ đó có ý thức giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa Việt. | Cảm nghĩ của học sinh sau khi biết được những nét văn hóa của dân tộc Việt Nam | Phòng Thư viện |
| Tháng 2 | Gia đình | Tên sách đọc:  - Một số mẫu chuyện về giá trị sống, tình mẹ, tình cha; những câu chuyện về gương hiếu thảo.  - Giúp học sinh nhận thức được tình cảm gia đình là quan trọng. Biết yêu thương quan tâm đến những người thân yêu trong gia đình. | - Hướng dẫn HS cách ghi sổ tay một số câu văn hay, tâm đắc hoặc viết đoạn văn ngắn bộc lộ tư tưởng, tình cảm cảu bản thân về những mẩu chuyện đã đọc được | Phòng Thư viện |
| Tháng 3 | Thiên nhiên và con người | \* Tên sách đọc: Khám phá thế giới, những câu hỏi vì sao, những điều thú vị về thế giới động vật.  - Giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường. | Học sinh có những việc làm thiết thực bảo vệ môi trường ngay tại lớp, trường mình. | Phòng Thư viện |
| Tháng 4 | Em yêu khoa học | \* Tên sách đọc: Các loại sách khoa học  - Giúp học sinh cách đối mặt với cuộc sống để trở thành người thành đạt trong tương lai. | Bài học về cách vận dụng những câu chuyện đã được đọc trong cuộc sống | Phòng Thư viện |
| Tháng 5 | Khoa học và cuộc sống | \* Tên sách đọc:  - Truyện kể về các danh nhân khoa học trên thế giới.  - Giúp học sinh tự tin trong giao tiếp, hoc tập tốt để đạt đến sự thành công. | Bài học về cách vận dụng những câu chuyện đã được đọc trong cuộc sống | Phòng Thư viện |

**2. Tiết học Thư viện**

**2.1. Cách thức thực hiện**

**-** Số tiết: 01 tiết/kỳ/môn.

- Thời gian: Giáo viên chủ động đăng ký lịch với Thư viện.

- Người hướng dẫn: Giáo viên phối hợp cùng cán bộ Thư viện.

**2.2. Nội dung**

- Tổ trưởng chuyên môn căn cứ vào kế hoạch dạy học bộ môn phân công giáo viên lựa chọn nội dung phù hợp để tổ chức dạy học trên thư viện nhà trường.

- Nội dung lựa chọn phải phù hợp để khi thực hiện phải phát huy được tối đa việc khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên sách, báo, tài liệu có trên thư viện, kích thích được nhu cầu khám phá của học sinh, đặt học sinh vào tình huống có vấn đề mà khi giải quyết vấn đề đó các em phải tìm kiếm thông tin từ nguồn sách, báo tài liệu có trong thư viện.

**III. Tổ chức thực hiện**

**1. Ban giám hiệu**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động và chỉ đạo thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch đề ra.

- Theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện; đánh giá báo cáo kết quả tổ chức thực hiện theo yêu cầu.

**2. Tổ chuyên môn**

- Nghiên cứu kế hoạch, lựa chọn nội dung dạy học tại thư viện, đăng ký thời gian thực hiện với nhân viên thư viện để thực hiện đảm bảo theo đúng kế hoạch.

**3. Giáo viên chủ nhiệm**

- Đôn đốc nhắc nhở học sinh tham gia đầy đủ tiết đọc tại thư viện theo lịch đã đăng ký.

- Có hình thức xử phạt đối với những học sinh bỏ tiết đọc, hoặc tham gia đọc không nghiêm túc.

**4. Nhân viên thư viện**

**-** Chuẩn bị phòng đọc, học, các loại tài liệu, sách báo, để cung cấp cho học sinh và hỗ trợ hướng dẫn học sinh trong quá trình tìm hiểu thông tin phục vụ cho việc học tập tại thư viện.

- Kiểm tra, giám sát học sinh trong quá trình tham gia tiết đọc tại thư viện**.**

Trên đây là kế hoạch triển khai dạy học tiết học, tiết đọc sách tại thư viện trong năm học 2024-2025 của trường THCS Trịnh Hoài Đức, đề nghị giáo viên và các bộ phận có liên quan căn cứ kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng kế hoạch đề ra ./.

***Nơi nhận:*** **KT.HIỆU TRƯỞNG** - Phòng GDĐT (báo cáo); **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

- CB,GV,NV nhà trường (Thực hiện);

- Lưu: VT.

Cao Thị Hạnh

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC TIẾT HỌC TẠI THƯ VIỆN**

*(Kèm theo kế hoạch số: 32 /KH-THHMT ngày 08/11/2024 của trường THCS Trịnh Hoài Đức)*

| TT | Tuần | Lớp | Môn học | Nội dung | Người thực hiện |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | 8 | 6A4 | KHTN | Không khí và bảo vệ môi trường không khí (tiết 1) | Nguyễn Thị Lệ Huyền |
|  | 6A1 | KHTN | Không khí và bảo vệ môi trường không khí (tiết 2) | Đặng Thị Thu Thảo |
|  | 17 | 6A5 | Lịch sử và địa lí | Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất và hệ quả ( tiết 1) | Nguyễn Thanh Loan |
|  | 6A9 | Lịch sử và địa lí | Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất và hệ quả ( tiết 2) | Nguyễn Ngọc Lan Thanh |
|  | 6A6 | GDCD | Tự lập (tiết 1) | Nguyễn Thị Hồng Quyên |
|  | 18 | 6A2 | HĐTN | Chăm sóc gia đình của em (tiết 1) | Trần Thị Trúc Ngân |
|  | 6A3 | HĐTN | Chăm sóc gia đình của em (tiết 2) | Nguyễn Thị Thanh Trúc |
|  | 20 | 6A7 | Ngữ văn | Nuôi dưỡng tâm hồn (tiết 1) | Võ Nguyễn Thuận Khanh |
|  | 6A10 | Ngữ văn | Nuôi dưỡng tâm hồn (tiết 2) | Mai Thị Thúy |
|  | 7A5 | KHTN | Quang hợp ở thực vật | Lê Văn Thường |
|  | 21 | 7A7 | KHTN | Trao đổi khí ở sinh vật | Nguyễn Thị Phi Phụng |
|  | 7A13 | Công nghệ | Rừng ở Việt Nam | Lê Thị Thu Hiền |
|  | 23 | 6A8 | Âm nhạc | Giai điệu quê hương (tiết 1) | Lưu Hoài Nam |
|  | 7A1 | Mỹ thuật | Vẽ tranh tĩnh vật khối trụ, khối cầu | Đỗ Thị Ngọc Mai |
|  | 8A6 | GDCD | Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên | Nguyễn Thị Như Thùy |
|  | 6A11 | Ngữ văn | Nói và nghe: Kể lại một kỉ niệm đáng nhớ | Hồ Thị Tâm |
|  | 24 | 9A1 | Lịch sử và địa lí | Vùng Bắc Trung Bộ (tiết 1) | Nguyễn Thị Kim Khánh |
|  | 6A15 | Lịch sử và địa | Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc (tiết 1) | Nguyễn Thị Huyền My |
|  | 27 | 9A12 | KHTN | Lipid (tiết 1) | Trương Lệ Ngọc |
|  | 9A3 | KHTN | Lipid (tiết 2) | Nguyễn Thị Nghĩa |
|  | 9A4 | Lịch sử và địa lí | Việt Nam trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 | Nguyễn Văn Thăng |
|  | 20 | 7A4 | HĐTN | Phát triển mối quan hệ hòa đồng và hợp tác | Cao Thiên Phúc |
|  | 27 | 9A13 | HĐTN | Bảo vệ môi trường và quảng bá cảnh quan đất nước (tiết 1) | Nguyễn Tấn Quân |
|  | 8A2 | Lịch sử và địa lí | Đặc điểm của sinh vật và vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học | Từ Thị Mỹ Linh |
|  | 27 | 8A7 | Ngữ văn | Chuyến du hành về tuổi thơ | Phạm Cẩm Kim Ngân |
|  | 7A2 | HĐTN | Bảo vệ môi trường và danh lam thắng cảnh (tiết 2) | Phạm Thị Bình An |
|  | 8A8 | Lịch sử và địa lí | Đông Nam Á | Khúc Thị Thùy Linh |
|  | 7A10 | KHTN | Năng lượng | Bùi Phượng Vỹ |
|  | 13 | 9A5 | HĐTN | Góp phần xây dựng văn hóa nhà trường (tiết 1) | Nguyễn Phi Thảo |
|  | 9A6 | HĐTN | Góp phần xây dựng văn hóa nhà trường (tiết 1) | Nguyễn Thị Thanh Thúy |
|  | 17 | 9A8 | HĐTN | Góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc (tiết 1) | Phạm Thị Nga |
|  | 9A2 | HĐTN | Góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc (tiết 1) | Nguyễn Thị Thương |
|  | 9A3 | GDĐP | Địa lí ngành dịch vụ tỉnh Bình Dương (tiết 1) | Cao Thị Hạnh |
|  | 9A14 | GDĐP | Địa lí ngành dịch vụ tỉnh Bình Dương (tiết 1) | Hoàng Thị Kim Thanh |
|  | 13 | 9A9 | HĐTN | Góp phần xây dựng văn hóa nhà trường (tiết 1) | Dương Thúy Nga |
|  | 9A11 | HĐTN | Góp phần xây dựng văn hóa nhà trường (tiết 1) | Nguyễn Thị Tường Vân |
|  | 16 | 6A12 | GDCD | Tiết kiệm (Tiết 1) | Võ Thị Thu |
|  | 7A3 | Mỹ thuật | Trang phục áo dài với họa tiết dân tộc (Tiết 2) | Đỗ Thành Trúc |
|  | 6A16 | KHTN | Nấm | Vương Thúy Hằng |
|  | 6A17 | KHTN | Nấm | Nguyễn Tấn Hòa |
|  | 22 | 7A9 | Công nghệ | Nghề chăn nuôi Việt Nam | Nguyễn Phúc Nhân |
|  | 8A12 | Lịch sử và địa lí | Vai trò của tài nguyên khí hậu và tài nguyên nước | Phạm Nguyễn Thùy Trang |
|  | 23 | 6A18 | KHTN | Đa dạng sinh học | Nguyễn Thị Xuân Trang |
|  | 7A8 | KHTN | Từ trường | Nguyễn Thị Bạch Tuyết |
|  | 6A19 | Lịch sử và địa lí | Sông và hồ | Phạm Thị Hằng |
|  | 6A20 | Ngữ văn | Con muốn làm một cái cây | Nguyễn Thị Thùy |
|  | 25 | 7A19 | HĐTN | Tham gia hoạt động vì cộng đồng (tiết 1) | Trần Ngọc Bảo Châu |
|  | 6A12 | Ngữ văn | Thực hành tiếng việt: Cô bé bán diêm | Thái Ngọc Yến |
|  | 25 | 6A14 | Ngữ văn | Thực hành tiếng việt: Cô bé bán diêm | Nguyễn Thị Thu Vân |
|  | 7A18 | HĐTN | Tham gia hoạt động vì cộng đồng (tiết 1) | Nguyễn Thị Thanh Loan |
|  | 6A13 | Ngữ văn | Thực hành tiếng việt: Cô bé bán diêm | Nguyễn Thị Kim Yến |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC TIẾT ĐỌC TẠI THƯ VIỆN**

*(Kèm theo kế hoạch số: 32 /KH-THCSTHĐ ngày 8/11/2024 của trường THCS Trịnh Hoài Đức)*

| TT | Tuần | Lớp | Phân môn | Nội dung | Người thực hiện |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 15 | 8A1 |  | Đọc những câu chuyện viết về chiến tranh, ca ngợi hòa bình | Trần Thị Trúc Ngân |
| 2 | 7A6 |  | Đọc những câu chuyện viết về chiến tranh, ca ngợi hòa bình | Huỳnh Ngọc Diễm Trinh |
| 3 | 17 | 8A9 |  | Đọc những câu chuyện viết về chiến tranh, ca ngợi hòa bình | Nguyễn Văn Thăng |
| 4 | 6A2 |  | Đọc những truyện nói về tấm gương sống làm việc theo pháp luật, theo nếp sống văn minh. | Nguyễn Thị Hồng Quyên |
| 5 | 9A2 |  | Đọc những truyện nói về tấm gương sống làm việc theo pháp luật, theo nếp sống văn minh. | Huỳnh Ngọc Phượng |
| 6 | 15 | 8A2 | Nói và nghe | Hướng dẫn cho các em đọc sách, truyện nói về lòng tự trọng | Nguyễn Thị Như Thùy |
| 7 | 7A10 | Nói và nghe | Hướng dẫn cho các em đọc sách, truyện nói về lòng tự trọng | Võ Thị Thu |
| 8 | 17 | 6A6 | Nói và nghe | Hướng dẫn cho các em đọc sách, truyện nói về lòng tự trọng | Nguyễn Thị Mai Hiếu |
| 9 | 8A3 | Nói và nghe | Hướng dẫn cho các em đọc sách, truyện nói về lòng tự trọng | Nguyễn Thị Lợi |
| 10 | 8A4 | Nói và nghe | Hướng dẫn cho các em đọc sách, truyện nói về lòng tự trọng | Phan Thái Thanh Linh |
|  | 9A14 | Nói và nghe | Hướng dẫn cho các em đọc sách, truyện nói về lòng tự trọng | Trương Đinh Ngọc Bích |
| 13 | 13 | 7A7 | Góc sáng tạo | Hướng dẫn học sinh đọc sách truyện, ca dao, bài thơ, | Nguyễn Thị Thương |
|  | 6A7 | Góc sáng tạo | Hướng dẫn học sinh đọc sách truyện, ca dao, bài thơ, | Võ Nguyễn Thuận Khanh |
| 14 | 14 | 6A10 | Góc sáng tạo | Hướng dẫn học sinh đọc sách truyện, ca dao, bài thơ | Mai Thị Thúy |
| 15 | 9A13 | Góc sáng tạo | Hướng dẫn học sinh đọc sách truyện, ca dao, bài thơ | Phạm Thị Nga |
| 16 | 9A3 | Góc sáng tạo | Hướng dẫn học sinh đọc sách truyện, ca dao, bài thơ | Nguyễn Thị Thương |
|  | 8A17 | Góc sáng tạo | Hướng dẫn học sinh đọc sách truyện, ca dao, bài thơ | Phạm Cẩm Kim Ngân |
| 17 | 17 | 6A4 | Nói và nghe | Hướng dẫn học sinh biết lắng nghe các câu chuyện được yêu thích nhất nói về tình cảm gia đình | Nguyễn Kim Thanh |
| 18 | 2B | Nói và nghe | Hướng dẫn học sinh biết lắng nghe các câu chuyện được yêu thích nhất nói về tình cảm gia đình | Võ Thị Nam |
| 19 | 17 | 8A5 | Nói và nghe | Hướng dẫn học sinh biết lắng nghe các câu chuyện được yêu thích nhất nói về tình cảm gia đình | Nguyễn Thị Hồng Thanh |
| 20 | 7A9 | Nói và nghe | Hướng dẫn học sinh biết lắng nghe các câu chuyện được yêu thích nhất nói về tình cảm gia đình | Trần Thị Hương Giang |
| 21 | 6A17 | Nói và nghe | Hướng dẫn học sinh biết lắng nghe câu chuyện nói về tình cảm gia đình | Đào Thị Thùy Dung |
|  | 8A8 | Nói và nghe | Hướng dẫn học sinh biết lắng nghe câu chuyện nói về tình cảm gia đình | Lê Nguyễn Anh Thy |
| 23 | 29 | 7A11 |  | Tự đọc sách báo Đọc truyện tranh | Bồ Thị Nhật Nam |
|  | 7A12 |  | Tự đọc sách báo Đọc truyện tranh | Trương Thị Lộc |
| 25 | 33 | 6A14 |  | Tự đọc sách báo Đọc truyện tranh | Phan Thị Bạch Tuyết |
|  | 8A18 |  | Tự đọc sách báo Đọc truyện tranh | Phạm Đức Thịnh |
|  | 8A10 |  | Tự đọc sách báo Đọc truyện tranh | Nguyễn Chí Công |